BỆNH VIỆN QUẬN TÂN PHÚ
**PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BẢNG GIÁ DỊCH VỤ KỸ THUẬT CT SCANNER

(Áp dụng từ ngày 14/01/2020)

| STT | TÊN DVKT (THEO PHIÊN TƯƠNG ĐƯƠNG) | GIÁ | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| | | BHYT (theo TT13) | Dịch vụ (theo TT14) | Dịch vụ theo yêu cầu /ngoài giờ | |
| 1 | Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 700,000 | |
| 2 | Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) [lần 2] | 522,000 | 522,000 | 350,000 | |
| 3 | Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) [lần 3 trở đi] | 522,000 | 522,000 | 350,000 | |
| 4 | Chụp CLVT sọ não có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,000,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 5 | Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 700,000 | |
| 6 | Chụp CLVT hàm-mặt có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,000,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 7 | Chụp CLVT tai-xương đá không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 700,000 | |
| 8 | Chụp CLVT tai-xương đá có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,000,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 9 | Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 700,000 | |
| 10 | Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,200,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |

| STT | TÊN DVKT (THEO PHIÊN TƯƠNG ĐƯƠNG) | GIÁ | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| | | BHYT (theo TT13) | Dịch vụ (theo TT14) | Dịch vụ theo yêu cầu /ngoài giờ | |
| 11 | Chụp cắt lớp vi tính tiểu khung thường quy (gồm: chụp cắt lớp vi tính tử cung-buồng trứng, tiền liệt tuyến,các khối u vùng tiểu khungv.v.[không thuốc cản quang] | 522,000 | 522,000 | 900,000 | |
| 12 | Chụp cắt lớp vi tính tiểu khung thường quy (gồm chụp cắt lớp vi tính tử cung-buồng trứng, tiền liệt tuyến, các khối u vùng tiểu khung.v.v.) [có thuốc cản quang] | 632,000 | 632,000 | 1,200,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 13 | Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: chụp Cắt lớp vi tính gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng.v.v.) (từ 1-32 dãy) [không thuốc cản quang] | 522,000 | 522,000 | 900,000 | |
| 14 | Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: chụp Cắt lớp vi tính gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng.v.v.) (từ 1-32 dãy) [có thuốc cản quang] | 632,000 | 632,000 | 1,200,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 15 | Chụp cắt lớp vi tính hệ tiết niệu thường quy (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,200,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 16 | Chụp CLVT sọ não có dựng hình 3D (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,000,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 17 | Chụp CLVT hàm mặt có dựng hình 3D (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 700,000 | |
| 18 | Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 700,000 | |
| 19 | Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,000,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 20 | Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 900,000 | |
| 21 | Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,200,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 22 | Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 900,000 | |

| STT | TÊN DVKT (THEO PHIÊN TƯƠNG ĐƯƠNG) | GIÁ | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| | | BHYT (theo TT13) | Dịch vụ (theo TT14) | Dịch vụ theo yêu cầu /ngoài giờ | |
| 23 | Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,200,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 24 | Chụp cắt lớp vi tính khớp thường quy không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 700,000 | |
| 25 | Chụp cắt lớp vi tính xương chi không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy) | 522,000 | 522,000 | 700,000 | |
| 26 | Chụp cắt lớp vi tính mạch máu chi trên (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,000,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 27 | Chụp cắt lớp vi tính mạch máu chi dưới (từ 1-32 dãy) | 632,000 | 632,000 | 1,000,000 | Chưa bao gồm thuốc cản quang |
| 28 | Phụ thu máy bơm tiêm thuốc cản quang | | 400,000 | 400,000 | |
| 29 | In lại phim CT | | 50,000 | 50,000 | |